

Bản án số: 408/2021/HS-ST
Ngày: 28-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 261/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 473/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1994, tại Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Xe ôm; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1966; Vợ Trần Thị Ngọc G, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/11/2011, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 240/2011/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2015, chấp hành xong án phí ngày 13/12/2012; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 10/7/2020 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Ngô Thanh Phương U, sinh năm 2001 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông Trương Trọng Th, Luật sư Công ty luật thuộc Đoàn Luật sư Thành

phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2. Bà Trần Thị Hồng Ch, Luật sư Công ty luật thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đoàn Thị Tuyết Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Đường Thượng Nh, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/7/2020, chị Ngô Thanh Phương U, sinh năm 2001 đến trước cổng Khu du lịch Suối Tiên đón xe về nhà ở tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Lúc này, Nguyễn Văn Ng là người chạy xe Grab nhìn thấy U, do đã chở U một lần nên Ng chủ động hỏi chuyện, U nói Ng chở đến đường dẫn lên cao tốc để đón xe về nhà. Sau khi Ng chở U đến đường dẫn lên cao tốc, do trễ nên không còn xe về Vũng Tàu, Ng gợi ý U thuê 02 phòng khách sạn để ngủ lại rồi ngày mai đón xe về sớm. U đồng ý và Ng chở U đến khách sạn Cẩm Giàu, địa chỉ thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng khi đến khách sạn, Ng chỉ thuê 01 phòng số 302, U không đồng ý thì Ng giải thích là U không có giấy chứng minh nhân dân nên không thuê được phòng, đồng thời Ng cũng trấn an U là Ng nằm dưới nền nhà còn U nằm trên giường, tin Ng là người tốt nên U đồng ý. Khi vào phòng, Ng nói U nằm trên giường còn Ng nằm dưới nền nhà. Sau đó, Ng chở U đi ăn tối, uống cà phê. Trong lúc uống cà phê với Ng, do điện thoại của U không có sim nên U xin password wifi của quán cà phê và liên lạc với bạn là chị Đoàn Thị Tuyết Tr, U nói với Tr là bị kẹt xe không về được, nên Tr kêu U về nhà trọ của Tr ngủ mai về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ng chở U quay lại khách sạn C, tại phòng 02, Ng yêu cầu U cho quan hệ tình dục nhưng U không đồng ý, U nói Ng chở về nhà Tr dùm, Ng nói chở về đó ai trả tiền, U lục vali nhưng không còn tiền nên Ng nói “không có tiền thì trả tình”. Trong lúc U đang ngồi trên giường, Ng tiến đến dùng tay đè U xuống giường, U cố đẩy Ng ra và U nói là U tới kỳ kinh phụ nữ nhưng Ng nói “trả tiền hay trả tình”, U nói không có tiền để kêu bạn đến trả thay nhưng Ng không đồng ý mà biểu lộ thái độ tức giận làm cho U hoảng sợ đồng thời Ng hỏi U “tự cởi đồ hay để anh cởi” và đe dọa bằng thái độ đếm “...1...2...3”. Do trước đó, Ng nói với U là Ng đã đi tù về tội cướp tài sản nên U hoang mang và sợ Ng đánh và giết, nên U đã cởi đồ và để Ng quan hệ tình dục. Quá trình quan hệ, Ng đã xuất tinh vào âm đạo của U, sau đó cả hai nằm nghỉ. Khoảng một giờ sau, Ng tiếp tục đòi U cho quan hệ lần hai, do sợ nên U đồng ý cho Ng quan hệ. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/7/2020, U nói bị đau đầu nên Ng đưa U vào Bệnh viện Quận 9 khám, lúc này U có ý tìm cách tố cáo Ng nhưng Ng luôn đi theo sau U và đang giữ điện thoại của U nên U không dám tố cáo. Đến khoảng 02 giờ 00 phút cùng ngày, Ng đưa U về lại khách sạn.

Đến khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, nhân lúc Ng đang ngủ, U lấy điện thoại nhắn tin cho bạn là Đoàn Thị Tuyết Tr việc mình đang bị Ng bắt giữ tại khách sạn và bị Ng ép quan hệ tình dục trái ý muốn. Sau đó, Tr và anh Đường Thượng Nh đến Công an phường Long Thạnh Mỹ trình báo vụ việc. Khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày, Công an phường Long Thạnh Mỹ đến kiểm tra và đưa cả hai về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 113/TD.20 ngày 06/8/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *“Màng trinh dẫn, bầm tụ máu tại vị trí 6 giờ đến 9 giờ, sức màng trinh tại vị trí 6 giờ; không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn; Hiện diện ADN một người nam trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 1.203A-2020/ADN của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *“ADN của Nguyễn Văn Ng có hiện diện trong mẫu phết dịch âm đạo của Ngô Thanh Phương U”*.

Vật chứng vụ án: 01 tấm ra trải niệm màu trắng, có vết màu đỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã thu giữ vật chứng trên theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 13/21 ngày 02/02/2021.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Ng đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc như đã nêu trên.

Về dân sự: Chị Ngô Thanh Phương U yêu cầu Nguyễn Văn Ng bồi thường tổn thất tinh thần, danh dự với số tiền là 100.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 61/CTr-VKSTPTĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Văn Ng về tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn Ng về tội “Hiếp dâm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 tấm ra trải niệm màu trắng, có vết màu đỏ.

Về dân sự: Bị hại Ngô Thanh Phương U yêu cầu bồi thường tổn thất danh dự, nhân phẩm là 100.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư Trương Trọng Th bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo không sử dụng vũ lực hay đe dọa dùng vũ lực với bị hại để quan hệ tình dục. Bị cáo và bị hại có gặp nhau, quen biết nhau và nảy sinh tình cảm khi tiếp xúc, thể hiện qua việc bị cáo đưa bị hại đi khám bệnh, mua sữa, xúc xích. Khi bị hại và Tr gọi video và nhắn tin với nhau, bị hại hoàn toàn không có ý định sẽ về nhà, không nói địa chỉ cho Tr biết và còn nhờ Tr nói dối chị gái mình. Bị hại là người đã trưởng thành, có đủ năng lực để nhận biết được địa chỉ, có thể kêu cứu khi ở khách sạn, bệnh viện hay cửa hàng tiện ích; sau khi quan hệ, cả hai còn nằm ôm nhau ngủ trên giường. Bị hại có đủ thời gian để nghĩ ra lý do che giấu cho hành vi của mình nhưng do chưa nghĩ ra được một lý do nào chính đáng nên đã dùng cách tố cáo bị cáo để mọi người không nghĩ xấu về mình. Bị hại cũng rất ngoan ngoãn nghe lời bị cáo nên bị cáo lầm tưởng là cả hai có tình cảm với nhau. Việc bị hại tố giác bị cáo là một sự toan tính. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo vô tội và trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo .

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Ng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Kết luận giám định; Kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/7/2020, tại khách sạn C, địa chỉ thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn Ng yêu cầu chị Ngô Thanh Phương U cho quan hệ tình dục nhưng U không đồng ý, trong lúc U đang ngồi trên giường, Ng tiến đến dùng tay đè U xuống giường, Ng có thái độ tức giận và hỏi U “tự cởi đồ hay để anh cởi”. Do sợ bị Ng đánh và giết, vì trước đó Ng nói với U là đã đi tù về nên U đã cởi đồ để Ng quan hệ tình dục. Nguyễn Văn Ng đã có hành vi dùng vũ lực, lời nói đe dọa chị Ngô Thanh Phương U để thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn với U 02 lần. Hành vi của Nguyễn Văn Ng đã phạm vào tội “Hiếp dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo thực hiện 02 lần quan hệ tình dục trái ý

muốn với chị U nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm d khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến nhân phẩm, danh dự của con người được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến tâm, sinh lý của bị hại; ngoài ra còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Vật chứng vụ án: 01 tấm ra trải niệm màu trắng, có vết màu đỏ, đây là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Bị hại Ngô Thanh Phương U yêu cầu bồi thường tổn thất danh dự, nhân phẩm là 100.000.000 đồng, xét yêu cầu này của bị hại là cao so với quy định. Bởi theo quy định tại Điều 592 Bộ luật dân sự thì mức bồi thường do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm tối đa không quá 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định nên có cơ sở chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại mức 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 1.490.000 đồng/tháng. Tổng cộng là 14.900.000 đồng.

[7] Xét lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, về việc bị cáo vô tội và trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 745.000 (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “Hiếp dâm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2020.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 592; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng phải bồi thường cho chị Ngô Thanh Phương U 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm ra trải niêm màu trắng, có vết màu đỏ.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 13/21 ngày 02/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ng phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 745.000 (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Vạn

Phan Thị Bé

Nguyễn Mạnh Cường

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 28 tháng 10 năm 2021

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Bà Phan Thị Bé

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 261/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn Ngọc**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994, tại Sóc Trăng

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngọc phạm tội “Hiếp dâm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngọc 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2020.

Tỷ lệ biểu quyết: 3/3.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 592; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ngọc phải bồi thường cho chị Ngô Thanh Phương Uyên 14.900.000 (mười bốn triệu chín trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết: 3/3.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,

bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm ra trải niêm màu trắng, có vết màu đỏ.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 13 ngày 02/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tỷ lệ biểu quyết: 3/3.

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ngọc phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 745.000 (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tỷ lệ biểu quyết: 3/3.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Tỷ lệ biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 10 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Đăng Vạn

Phan Thị Bé

Nguyễn Mạnh Cường